

Bản án số: 103/2023/HS-ST

Ngày: 21/6/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN G, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hồng Quang

- Thư ký phiên tòa: Ông Lưu Đình Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện G, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Công Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 6 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện G, thành phố Hà Nội, xét xử (theo thủ tục rút gọn) sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 100/2023/TLST- HS ngày 07 tháng 6 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 105/2023/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 6 năm 2023, đối với bị cáo:

Ngọc Quốc H, sinh năm 1989; nơi cư trú: Tổ 9 khu 3, phường T, thành phố L, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngọc Văn H và bà Quách Thị V; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại Quyết định số: 60/QĐ-UBND, ngày 22 tháng 3 năm 2011 của UBND thành phố L áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc đối với Ngọc Quốc H, thời gian 24 tháng; bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 10/4/2023 đến ngày 19/4/2023 chuyển tạm giam; hiện bị cáo đang bị tạm giam tại trại tạm giam số 02 – Công an thành phố Hà Nội. “Có mặt”.

- Bị hại:

1. Chị Mai Thu H, sinh năm 1981; nơi cư trú: Căn hộ 2116, tòa S2.09 KĐT V, xã Đ, huyện G, thành phố Hà Nội. “Vắng mặt”.

2. Chị Phạm Ngọc H, sinh năm 1989; nơi cư trú: Căn hộ X, xã Đ, huyện G, thành phố Hà Nội. “Vắng mặt”.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Cháu Lê Quốc Nam, sinh năm 2009, nơi cư trú: Căn hộ 2116, tòa S2.09 KĐT V, xã Đ, huyện G, thành phố Hà Nội; người đại diện hợp pháp là bà Mai Thu H (là mẹ đẻ). “Vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 12 giờ ngày 10/4/2023, H đi xe buýt từ khu vực Long Biên, Hà Nội đến khu đô thị V, huyện G, Hà Nội. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, H quan sát thấy 01 chiếc xe đạp nhãn hiệu Galaxy LP 400 màu đỏ-đen tại: Căn hộ 2116, tòa S2.09 KĐT Vinhomes Ocean Park, Trâu Quỳ, G, không khóa đang dựng tại sảnh tòa nhà S210 KĐT Vinhomes Ocean Park, Đa Tốn, G không có người trông giữ nên H đã trộm cắp chiếc xe đạp này. Khi H điều khiển xe đạp đi thì bị lực lượng Công an phát hiện đuổi theo bắt giữ quả tang cùng vật chứng.

Ngoài hành vi trộm cắp trên, khoảng 18h 30 phút, ngày 12/02/2023 H còn thực hiện hành vi trộm cắp chiếc xe đạp thể thao nhãn hiệu Maruishi màu xanh, vàng của chị Phạm Ngọc H dựng tại sân nhà chị Huyền là căn hộ San Hồ 16-15 Vinhomes Ocean Park, Đa Tốn, G, Hà Nội. Sau khi trộm cắp chiếc xe của chị Huyền, H đã bán cho một người đàn ông không quen biết với giá 1.200.000 đồng. Số tiền bán xe H tiêu xài hết.

Tại kết luận định giá tài sản số 56/KL-HĐĐGTS ngày 17/4/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện G kết luận: “01 xe đạp thể thao nhãn hiệu Maruishi, màu xanh-vàng, xe đã qua sử dụng mua khoảng 7/2022. Tại thời điểm ngày 12/02/2023 có trị giá 5.500.000 đồng; 01 chiếc xe đạp nhãn hiệu Galaxy LP 400 màu đỏ-đen xe đã qua sử dụng mua ngày 7/4/2023. Tại thời điểm ngày 10/4/2023 có trị giá 4.000.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 9.500.000 đồng.

Tại quyết định số 114/QĐ-VKSGL ngày 07/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện G truy tố bị cáo Ngọc Quốc H về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015:

Xử phạt: Bị cáo Ngọc Quốc H từ 12 đến 16 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 10/4/2023.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo

Về dân sự: Chị H nhận lại tài sản không yêu cầu gì nên không phải giải quyết; buộc bị cáo bồi thường cho chị H giá trị chiếc xe đạp là 5.500.000 đồng theo giá trị của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện G.

Ý kiến của bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tổ tụng:

Về hành vi, quyết định tổ tụng của Cơ quan Điều tra Công an huyện G, Thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện G, Thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa: Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp;

[2]. Về hành vi của bị cáo:

Căn cứ lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai bị hại; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan; người làm chứng; kết luận định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận: Ngày 12/02/2023 H đã trộm chiếc xe đạp thể thao nhãn hiệu Maruishi của chị Phạm Ngọc H trị giá 5.500.000 đồng, ngày 10/4/2023 H đã trộm cắp chiếc xe đạp nhãn hiệu Galaxy LP 400 màu đỏ- đen của chị Mai Thu H trị giá 4.000.000 đồng. Tổng số tài sản mà H trộm cắp được là 9.500.000 đồng. Vì vậy, bị cáo phạm tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự, trị an xã hội, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân.

Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, có 01 tiền sự bị áp dụng biện pháp đưa đi cai nghiện bắt buộc đã được xóa.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội nhiều lần quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo nghề nghiệp không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Từ những phân tích trên cần cách ly bị cáo một thời gian nhất định để giáo dục, cải tạo bị cáo đồng thời góp phần đấu tranh phòng chống tội phạm nhất là tội trộm cắp tài sản đang diễn biến phức tạp trên địa bàn huyện G.

[3]. Về các vấn đề khác: Đối với người đàn ông mua chiếc xe đạp thể thao của bị cáo không biết là xe trộm cắp và cũng không xác định được nhân thân nên Cơ quan Điều tra Công an huyện G không có căn cứ để xử lý.

[4]. Về dân sự:

- Chị Mai Thu H, đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu đề nghị bồi thường dân sự nên không phải giải quyết;

- Chị Huyền yêu cầu bị cáo phải bồi thường 5.500.000 đồng theo giá trị mà Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện G đã xác định là có căn cứ.

[5]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Ngọc Quốc H phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt: Bị cáo Ngọc Quốc H 12 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 10/4/2023.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự 2015.

Buộc bị cáo phải bồi thường cho chị Phạm Ngọc H số tiền 5.500.000 đồng.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án bị cáo còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự. Tổng cộng bị cáo phải nộp 500.000 đồng.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại; người đại diện của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo, những người tham gia tố tụng;
- TAND TP. Hà Nội;
- Sở Tư pháp Hà Nội;
- Công an, VKSND, THADS h: G;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Hồng Quang